

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐỒNG MÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Môn, ngày 02 tháng 12 năm 2023

Số 129/UBND

V/v triển khai lấy ý kiến góp ý dự thảo Báo cáo đánh giá kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Bản tổng hợp điểm số của các tiêu chí, chỉ tiêu

Kính gửi:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Thường trực UBNDTTQ;
- Các đoàn thể chính trị xã hội xã;
- Cán bộ, công chức, không chuyên trách xã;
- Bí thư chi bộ, Trưởng BCT Mặt trận, Trưởng thôn;
- Nhân dân trên địa bàn xã.

Thực hiện Quyết định số 25/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ. UBND xã kính đề nghị các đồng chí cán bộ, công chức, không chuyên trách xã; các đồng chí Bí thư chi bộ, Trưởng thôn và toàn thể nhân dân trên địa bàn nghiên cứu dự thảo Báo cáo đánh giá kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Bản tổng hợp điểm số của các tiêu chí, chỉ tiêu và đóng góp ý kiến vào các nội dung của dự thảo (Có dự thảo kèm theo).

1. Nội dung lấy ý kiến: Toàn bộ dự thảo Báo cáo đánh giá kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Bản tổng hợp điểm số của các tiêu chí, chỉ tiêu

2. Hình thức lấy ý kiến:

- UBND xã đăng tải nội dung công văn triển khai và dự thảo Báo cáo đánh giá kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Bản tổng hợp điểm số của các tiêu chí, chỉ tiêu tại trụ sở UBND; trang Thông tin điện tử xã <https://dongmon.hatinhcity.gov.vn/>; thông báo trên Đài truyền thanh cấp xã để cán bộ và nhân dân khai thác, nghiên cứu và góp ý bằng văn bản (nếu có);

3. Thời gian lấy ý kiến:

- Tổ chức lấy ý kiến của cán bộ, công chức xã, liên đoàn cán bộ các thôn và Nhân dân từ ngày 02/12/2023 đến ngày 09/12/2023

- Ý kiến của các đồng chí cán bộ, công chức và toàn thể Nhân dân gửi về UBND xã thông qua Công chức Tư pháp

- Giao Công chức Tư pháp tổng hợp đầy đủ ý kiến của Nhân dân, kiến nghị phản ánh của Cơ quan tổ chức, cá nhân.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Đảng ủy; HĐND xã (Báo cáo)
- Chủ tịch, Phó CTUBND xã;
- Cán bộ, Công chức liên quan;
- Đài truyền thanh xã;
- Lưu : VT, TPHT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Số: /BC- UBND

Đồng Môn, ngày 01 tháng 12 năm 2023

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả và đề nghị công nhận xã Đồng Môn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023

I. Kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

1. Về chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện

Thực hiện Quyết định số 25/QĐ-TTg ngày 22/07/2021 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ tư pháp và các văn bản hướng dẫn của Sở tư pháp, UBND thành phố Hà Tĩnh. UBND xã đã chỉ đạo, triển khai thực hiện một số nội dung sau:

Xây dựng khung kế hoạch thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 09/03/2023 về Thực hiện nhiệm vụ công tác Tư pháp năm 2023 kèm theo phụ lục về xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023; Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 24/02/2024 về việc phân công cán bộ, công chức phụ trách, theo dõi thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu xây dựng xã Đồng Môn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Công văn số 20/UBND ngày 01/03/2023 về việc triển khai xây dựng tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng Nông thôn mới và Nông thôn mới nâng cao; Công văn số 65/UBND ngày 12/06/2023 về việc rà soát, cập nhật tiêu chí tiếp cận pháp luật đối với các xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao; Công văn số 104/UBND ngày 28/09/2023 về việc thực hiện các văn bản hướng dẫn của trung ương về tiếp cận pháp luật; Công văn số 132/UBND ngày 08/12/2023 về việc chuẩn bị hồ sơ, đánh giá, đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Giao cán bộ, công chức phụ trách các chỉ tiêu, tiêu chí báo cáo tình hình thực hiện, đánh giá kết quả thực hiện, đồng thời nêu những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để thảo luận, đưa ra giải pháp thực hiện trong cuộc họp giao ban hàng tuần, hàng tháng, hàng quý và 6 tháng;

Tiến hành tự chấm điểm, tổng kết đánh giá sự hài lòng của nhân dân về thực hiện các thủ tục hành chính, họp đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, đề xuất UBND huyện công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Chính quyền địa phương luôn đặt chỉ tiêu, thực hiện đảm bảo đầy đủ các nguyên tắc cụ thể trong việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đó là: Lấy người dân làm trung tâm; Bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, khách quan, công bằng, đúng quy định pháp luật; Việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật luôn gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh, tăng cường dân chủ ở cơ sở, vận động nhân dân thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa

2. Kết quả tự chấm điểm, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu

a. Đối với tiêu chí 1:

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 02 /02 chỉ tiêu
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 02/02 chỉ tiêu
- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/02 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 10/10 điểm

b. Đối với tiêu chí 2:

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 06/06 chỉ tiêu
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 06/06 chỉ tiêu
- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/06 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 30/30 điểm

c. Đối với tiêu chí 3:

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 03 /03 chỉ tiêu
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 03/03 chỉ tiêu

- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/03 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 15/15 điểm.

d. Đối với tiêu chí 4:

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 04/05 chỉ tiêu
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 05 /05 chỉ tiêu
- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/05 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 18/20 điểm.

đ. Đối với tiêu chí 5:

- Số chỉ tiêu đạt điểm tối đa: 02/04 chỉ tiêu
- Số chỉ tiêu đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 04/04 chỉ tiêu
- Số chỉ tiêu đạt điểm 0: 0/04 chỉ tiêu.
- Số điểm đạt được của tiêu chí: 23,5/25 điểm

3. Mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a. Số tiêu chí đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên: 05/05 tiêu chí.

b. Tổng điểm số đạt được của các tiêu chí: 96,5/100 điểm

c. Trong năm đánh giá, xã Đồng Môn không có cán bộ công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

d. Mức độ đáp ứng các điều kiện công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật:
Đáp ứng được: 03/03 điều kiện

II. Những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu và đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; đề xuất giải pháp khắc phục

- Việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận pháp luật của người dân đối với thông tin pháp luật, giáo dục pháp luật, giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo phát huy dân chủ cơ sở, bảo đảm quyền con người, quyền công dân, xây dựng chính quyền thân thiện vì Nhân dân phục vụ, tháo gỡ kịp thời mâu thuẫn tranh chấp, vướng mắc kiến nghị, phản ánh trên địa bàn xã.

- Các chủ trương Nghị quyết của HĐND, các quyết định, chỉ thị, kế hoạch của UBND cấp trên được UBND xã cụ thể hóa qua hội nghị, hội họp từ xã đến các thôn, từ đó kịp thời triển khai thực hiện thực tế có tính khả thi.

- Các văn bản của cấp trên được tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức bằng các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện sát đúng với thực tiễn.

- Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức trên cơ sở kế hoạch khung đã ban hành từ đầu năm góp phần đảm bảo tốt hiệu quả công việc.

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

- Việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cần sự vào cuộc và phối hợp của tất cả các ban ngành đoàn thể, tuy nhiên một số bộ phận có liên quan đến hồ sơ chuẩn tiếp cận pháp luật cung cấp hồ sơ chưa kịp thời, chưa nhận thức được hết tầm quan trọng của việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Ngân sách địa phương còn nhiều khó khăn nên việc thực hiện một số chỉ tiêu vẫn còn hạn chế.

3. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp khắc phục

- Tiếp tục triển khai thực hiện xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đảm bảo đúng quy định, xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, biên soạn tài liệu hướng dẫn về xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, trong đó có tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật để phát hành đến mọi đối tượng trong đó chú trọng đối tượng là người dân tại cơ sở.

- Chỉ đạo thực hiện việc đánh giá địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo hướng dẫn của cấp trên.

- Thực hiện việc sơ kết, tổng kết, báo cáo, đề xuất khen thưởng về công tác xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tiếp cận pháp luật theo quy định.

III. Mục tiêu, kế hoạch thực hiện

- Làm tốt công tác tuyên truyền PBGDPL, hỗ trợ kinh phí hoạt động bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ PBGDPL, hòa giải cơ sở để nâng cao điều kiện TCPL của người dân tại cơ sở.

- Bám sát văn bản pháp luật hướng dẫn về việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp về ý nghĩa của công tác xây dựng, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, trên cơ sở đó xác định cụ thể trách nhiệm của các ban, ngành trong việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định, bảo đảm việc xây dựng xã chuẩn tiếp cận pháp luật cho người dân gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra cơ sở nhằm kịp thời khắc phục những hạn chế, yếu kém trong việc triển khai thực hiện qua đó biểu dương nhân rộng các mô hình hiệu quả để cơ sở hiểu rõ mục đích, ý nghĩa lợi ích của việc xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định.

IV. Đề nghị công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Ủy ban nhân dân xã Đồng Môn kính đề nghị Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định công nhận xã Đồng Môn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

Kèm theo báo cáo này gồm có:

Bảng tổng hợp điểm số của các tiêu chí, chỉ tiêu

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Phòng Tư pháp;
- TT Đảng ủy, TT HĐND;
- UBMTTQ, Trưởng các đoàn thể;
- Lưu: VP-UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Cao Sơn

Đồng Môn, ngày 01 tháng 12 năm 2023

**BẢNG TỔNG HỢP
ĐIỂM SỐ CỦA CÁC TIÊU CHÍ, CHỈ TIÊU**

Tiêu chí, chỉ tiêu	Nội dung	Điểm số tối đa	Căn cứ chấm điểm		Điểm số Tự chấm	Chữ ký của công chức phụ trách
			Số liệu thực hiện	Tỷ lệ đạt đc		
Tiêu chí 1	Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn	10	10	100%	10	
Chỉ tiêu 1	Ban hành đầy đủ, đúng quy định pháp luật các văn bản quy phạm pháp luật được cơ quan có thẩm quyền giao	3	3	100%	3	
	1. Ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật được giao trong năm đánh giá.	1	1	100%	1	
	a. Ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật	1	1	100%	1	
	b. Không ban hành từ 01 văn bản quy phạm pháp luật trở lên	0	0	100%		
	2. Ban hành đúng quy định pháp luật các văn bản quy phạm pháp luật được giao trong năm đánh giá	2	2	100%	2	

	a. Ban hành đúng quy định pháp luật các văn bản quy phạm pháp luật	2	2	100%	2	
	b. Ban hành từ 01 (một) văn bản quy phạm pháp luật trở lên trái pháp luật và bị cơ quan có thẩm quyền xử lý	0		100%		
Chỉ tiêu 2	Ban hành đúng quy định pháp luật các văn bản hành chính có nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân	7	7	100%	7	
Tiêu chí 2	Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật	30	30	100%	30	
Chỉ tiêu 1	Công khai các thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ theo đúng quy định pháp luật về tiếp cận thông tin và thwucj hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	6	6	100%	6	
	1. Lập, đăng tải (hoặc niêm yết) Danh mục thông tin phải được công khai, Danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện (sau đây gọi chung là Danh mục thông tin theo đúng quy định pháp luật)	1	1	100%	1	
	a. Lập danh mục thông tin có đầy đủ các nội dung thông tin cần công khai và thường xuyên cập nhật Danh mục thông tin theo quy định pháp luật	0.5	0,5	100%	0,5	

	b. Đăng tải Danh mục thông tin (xã, phường, thị trấn có Cổng hoặc trang thông tin điện tử) hoặc niêm yết Danh mục thông tin tại trụ sở của Chính quyền cấp xã (xã, phường, thị trấn chưa có Cổng hoặc Trang thông tin điện tử) hoặc bằng hình thức phù hợp khác	05.	0.5	100%	0.5	
	2. Công khai thông tin đúng thời hạn, thời điểm	1.5	1.5	100%	1.5	
	3. Công khai thông tin chính xác, đầy đủ	2	2	100%	2	
	4. Hình thức công khai thông tin đúng quy định pháp luật	1.5	1.5	100%	1.5	
Chỉ tiêu 2	Cung cấp thông tin theo yêu cầu kịp thời, chính xác, đầy đủ theo đúng quy định pháp luật tiếp cận thông tin	5	5	100%	5	
	1. Cung cấp thông tin theo yêu cầu đúng thời hạn	1.5	1.5	100%	1,5	
	2. Cung cấp thông tin theo yêu cầu chính xác, đầy đủ	2	2	100%	2	
	3. Hình thức cung cấp thông tin đúng quy định pháp luật	1.5	1.5	100%	1.5	

Chỉ tiêu 3	Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm theo đúng quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật	8	8	100%	8	
	1. Ban hành kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu về nội dung theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	2	2	100%	2	
	a. Ban hành Kế hoạch trong 05 (năm) ngày kể từ ngày UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	2	2	100%	2	
	b. Ban hành Kế hoạch sau 05 (năm) ngày kể từ ngày UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	1				
	c. Không ban hành Kế hoạch hoặc có ban hành Kế hoạch nhưng không đáp ứng yêu cầu về nội dung theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên	0				
	2. Triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch (Trừ nội dung của chỉ tiêu 5 của tiêu chí này)	4	4	100%	4	
	3. Triển khai các nhiệm vụ phát sinh ngoài Kế hoạch theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên.	2				
Chỉ tiêu 4	Triển khai các hình thức mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả tại cơ sở	5	5	100%	5	

	a. Có từ 02 (hai) hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả trở lên	5	5	100%	5	
	b. Có 01 (một) hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả	3				
	c. Không hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả	0				
Chỉ tiêu 5	Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật theo đúng quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật	3	3	100%	3	
Chỉ tiêu 6	Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện để thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật theo đúng quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật	3	3	100%	3	
	Hòa Giải ở cơ sở, trợ giúp pháp luật	15	15	100%	15	
Chỉ tiêu 1	Các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở được hòa giải kịp thời, hiệu quả theo đúng quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở	7	7	100%	5	
	1. Các vụ, việc hòa giải được tiếp nhận, giải quyết theo đúng quy định pháp luật về hòa giải cơ sở	3.5	3.5	100%	3.5	
	2. Các vụ, việc hòa giải thành	3.5	3.5		3.5	

Chỉ tiêu 2	Hỗ trợ kinh phí cho hoạt động hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định pháp luật về hòa giải cơ sở	4	4	100%	4	
	1. Có văn bản và dự toán kinh phí hỗ trợ hoạt động hòa giải gửi cơ quan có thẩm quyền cấp trên theo thời hạn quy định	2	2	100%	2	
	2. Tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí đúng mức chi theo quy định của cơ quan có thẩm quyền	1	1	100%	1	
	3. Hỗ trợ thù lao hòa giải viên theo vụ, việc đúng mức chi theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.	1	1	100%	1	
Chỉ tiêu 3	Thông tin, giới thiệu về trợ giúp pháp lý theo đúng quy định pháp luật về trợ giúp pháp	4	4	100%	4	
Tiêu chí 4	Thực hiện dân chủ cơ sở ở xã, phường, thị trấn	20	18	90%	18	
Chỉ tiêu 1	Tổ chức trao đổi, đối thoại với nhân dân theo đúng quy định pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương	3	3	100%	3	
Chỉ tiêu 2	Tổ chức để nhân dân bàn, quyết định trực tiếp các nội dung theo đúng quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	4	4	100%	4	
Chỉ tiêu 3	Tổ chức để Nhân dân bàn, biểu quyết các nội dung theo đúng quy định pháp	4	4	100%	4	

	luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn					
Chỉ tiêu 4	Tổ chức đề Nhân dân tham gia ý kiến các nội dung theo đúng quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	4	2	50%	2	
Chỉ tiêu 5	Tổ chức để Nhân dân trực tiếp hoặc thông qua Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện giám sát các nội dung theo đúng quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	5	5	100%	5	
Tiêu chí 5	Tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, thủ tục hành chính; bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội	25	25	100%	25	
Chỉ tiêu 1	Tổ chức tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo	7	7	100%	7	
	1. Tổ chức tiếp công dân	3	3	100%	3	
	a. Có nội quy tiếp công dân	0.5	0.5	100%	0,5	
	b. Bố trí địa điểm, các điều kiện cần thiết, phân công người tiếp công dân; niêm yết công khai lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã tại trụ sở	3	3	100%	3	

	c. Thực hiện đầy đủ, đúng trách nhiệm tiếp công dân tại trụ sở UBND cấp xã (ít nhất 01 ngày trong 01 tuần) và tiếp công dân đột xuất nếu có	1	1	100%	1	
	d. Phối hợp xử lý kịp thời vụ việc nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung; bảo đảm an toàn, trật tự cho hoạt động tiếp công dân	1	1	100%	1	
	2. Tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, phản ánh	2	1,5	75%	1,5	
	3. Tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo	2	2	100%	2	
Chỉ tiêu 2	Tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định pháp luật về giải quyết thủ tục hành chính	7	6	85,7%	6	
Chỉ tiêu 3	Không có cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự	5	5	100%	5	
Chỉ tiêu 4	Đạt tiêu chuẩn “ an toàn về an ninh, trật tự” theo đúng quy định pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội	6	6	100%	6	
Tổng điểm		100	96,5	96,5%	96,5	

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Cao Sơn

NGƯỜI THỰC HIỆN

Nguyễn Thị Hoà